

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2021/HS - ST

Ngày 18 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Văn Sơn

Ông: Phan Thanh Bắc

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dàn - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nạ Văn S. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1973

Tại: Điện Biên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không; dân tộc: Cống; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nạ Văn Mão và con bà: Nạ Thị Xíp (đã chết); bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: chưa bị xử lý hành chính. Ngày 18/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 03/6/2021 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

****Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Trần Thị Sáu. Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/6/2021, Nạ Văn S đi bộ từ nhà đến khu vực Cảnh Cây thuộc bản Púng Bon, xã Pa Thơm, huyện Điện mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, S gặp và mua được của một người đàn ông (S không biết tên và địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua bán xong S cất số Heroine vừa mua được vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi S về đến khu vực đầu bản Púng Bon, xã Pa Thơm thì bị tổ Công tác Đoàn Biên phòng Pa Thơm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Pa Thơm, huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi áo ngực bên trái S đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 04/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số 606/GĐ - PC09 ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Nạ Văn S là ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ 0,19 gam.

Tại bản Cáo trạng số 186/CT-VKSĐB ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Nạ Văn S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Nạ Văn S từ **01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,19 gam Heroine (Đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại). Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bà Trần Thị Sáu là người bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên về việc truy tố và xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp: Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, Kiểm sát viên đã đề nghị HĐXX áp dụng. Về đề nghị áp dụng hình phạt: Kiểm sát

viên đề nghị HĐXX xem xét về khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp. Ngoài nội dung trên không ai tranh luận gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa. Hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2021, tại khu vực đầu bản Púng Bon, xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, tổ Công tác Đoàn Biên phòng Pa Thom, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Pa Thom, huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi áo ngực bên trái bị cáo Nạ Văn S đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng. Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,19 gam. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông (bị cáo không biết địa chỉ) với mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, bản thân không đi học. Ngày 18/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 28/12/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Vì vậy, bản án trên đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra cũng như

tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo tài sản không có gì nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,19 gam Heroine (Đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nạ Văn S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nạ Văn S 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 03/6/2021).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,19 gam Heroine (Đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 27/7/2021.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương